

Số: 04/2022/QĐST-HNGĐ

N, ngày 22 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nh, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Đội 4, xã X, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn:* Anh P, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Bản S, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị H, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Đội 4, xã X, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nh, anh P và chị H xác định bé trai có tên dự định là Nguyễn Văn B (chưa có giấy khai sinh) do chị H, sinh vào lúc 07 giờ 45 phút, ngày 21/12/2020 tại Trung tâm Y tế huyện Y, tỉnh Phú Thọ, theo Giấy chứng sinh số 100000, ngày 21/12/2020 do Trung tâm Y tế huyện Y, tỉnh Phú Thọ cấp là con ruột của anh Nh (Theo Kết quả xét nghiệm ADN, ngày 21/8/2022 của Viện Công nghệ ADN và phân tích di truyền – GENLAB kết luận anh Nh có quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến Nguyễn Văn B, sinh ngày 21/12/2020, theo Giấy chứng

sinh số 100000, ngày 21/12/2020 do Trung tâm Y tế huyện Y, tỉnh Phú Thọ cấp, độ tin cậy >99,9999%).

Anh Nh và chị H được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để đăng ký khai sinh và làm các thủ tục, giấy tờ khác có liên quan đến nhân thân của bé trai nêu trên.

2.2. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b, đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, nguyên đơn anh Nh và bị đơn anh P được miễn án phí dân sự sơ thẩm, do anh N xin xác định cha cho con chưa thành niên và anh P là người dân tộc thiểu số (dân tộc D) sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn (xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện N;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu HSVA;

THẨM PHÁN

Phạm Thị Sao